

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC ỨNG DỤNG
VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UĐCN-ĐMCN
V/v chuẩn bị nội dung xây dựng báo cáo
về hoạt động ứng dụng, chuyển giao công
nghệ địa phương năm 2022

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

Kính gửi:

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 332/QĐ-BKHCN ngày 14/3/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) về việc ban hành Kế hoạch công tác trọng tâm năm 2022 của các đơn vị trực thuộc Bộ KH&CN và Thông báo số 473/TB-BKHCN ngày 10/03/2022 của Bộ KH&CN về kết luận của Thứ trưởng Trần Văn Tùng tại Hội nghị về hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương năm 2021, Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ đề nghị Trung tâm tổng hợp và báo cáo kết quả hoạt động nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ năm 2022, cụ thể như sau:

1. Nội dung báo cáo theo Mẫu gửi kèm Công văn này (*Chi tiết của báo cáo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ tại mục THÔNG BÁO theo địa chỉ <https://www.most.gov.vn/vn/chuyen-muc/525/thong-bao.aspx>*).

2. Báo cáo của Trung tâm đề nghị gửi về Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ theo địa chỉ: Tầng 10 tòa nhà Bộ Khoa học và Công nghệ, số 113 Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội trước ngày 30/9/2022 để tổng hợp và báo cáo Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ (*đồng thời gửi file mềm vào địa chỉ email: ndthang@most.gov.vn*).

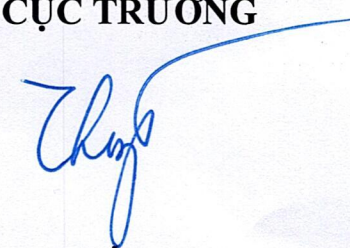
Thông tin chi tiết liên hệ: Ông Nguyễn Đức Thắng, Phòng Ứng dụng và Đổi mới công nghệ, điện thoại: 0983.392.862.

Trân trọng cảm ơn./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ĐMCN. 

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**


Phạm Thế Dũng

Số /BC-TT

....., ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ năm 2022

I. THÔNG TIN CHUNG¹

1. Kết quả thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Mục II Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017.

2. Kết quả thực hiện việc xây dựng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm theo Điều 7 của Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ KH&CN.

3. Kết quả thực hiện nội dung tại Mục 3 trong Thông báo số 473/TB-BKHCN ngày 10/03/2022 của Bộ KH&CN kết luận tại Hội nghị về hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương năm 2021.

4. Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ:

- Mức tự bảo đảm của Trung tâm (%): (Theo hướng dẫn tại Điều 10)

- Kết quả phân loại theo mức độ tự chủ: (Thuộc Khoản mấy của Điều 9)

5. Nguồn tài chính của Trung tâm năm 2022:

a) Nguồn thu:

- Nguồn ngân sách nhà nước: gồm kinh phí hoạt động dịch vụ sự nghiệp công; kinh phí thực hiện các nhiệm vụ KH&CN; vốn đầu tư phát triển của dự án đầu tư xây dựng cơ bản;...

- Nguồn thu hoạt động sự nghiệp: thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công; thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh; thu từ cho thuê tài sản công.

- Nguồn thu khác:

b) Nguồn chi: Chi tiền lương và các khoản đóng góp theo tiền lương; chi thuê chuyên gia, nhà khoa học; chi khác,...

¹ Số liệu được tính đến tháng 8/2022.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022²

1. Kết quả thực hiện hoạt động nghiên cứu ứng dụng và làm chủ công nghệ:

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ KH&CN, gồm các nội dung: (1) Tổng số nhiệm vụ; (2) tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ; (3) phân loại theo cấp quản lý nhiệm vụ; (4) một số nhiệm vụ tiêu biểu: hiệu quả, địa chỉ ứng dụng kết quả, khả năng nhân rộng kết quả, đăng ký sở hữu công nghiệp, ...

- Xây dựng và triển khai các mô hình ứng dụng công nghệ, bao gồm: (1) tổng số mô hình; (2) tổng kinh phí thực hiện của các mô hình; (3) mô hình tiêu biểu: hiệu quả, địa chỉ ứng dụng, khả năng nhân rộng, ...

- Hoạt động tiếp nhận và làm chủ công nghệ: (1) tổng số công nghệ đã tiếp nhận, làm chủ; (2) một số công nghệ đã làm chủ tiêu biểu: tạo được sản phẩm mới, tăng doanh thu, lợi nhuận, việc làm, ...

2. Kết quả thực hiện hoạt động chuyển giao công nghệ và sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động dịch vụ chuyển giao công nghệ: (1) tổng số hợp đồng; (2) tổng giá trị các hợp đồng; (3) doanh thu, lợi nhuận; (4) hợp đồng tiêu biểu: doanh thu, lợi nhuận, việc làm, ...

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm: (1) số lượng sản phẩm; (2) tổng doanh thu trung bình /năm; (3) lợi nhuận trung bình/năm.

3. Kết quả hoạt động đổi mới sáng tạo (nếu có)

4. Khó khăn, vướng mắc

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023

1. Hoạt động nghiên cứu ứng dụng và làm chủ công nghệ
2. Hoạt động chuyển giao công nghệ và sản xuất kinh doanh
3. Hoạt động đổi mới sáng tạo

IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Với Bộ KH&CN
2. Với UBND tỉnh, thành phố

Nơi nhận:

- Cục UDCN;
- Sở KH&CN;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

² Số liệu báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 được lấy từ tháng 7/2021 đến tháng 6/2022.

PHỤ LỤC

(Kèm theo Báo cáo số..../BC-TT ngày ...tháng...năm 2022 của Trung tâm....)

Biểu 1. Số người làm việc của Trung tâm

Tổng số	Biên chế	Hợp đồng lao động	Số lượng người trực tiếp làm nghiên cứu, ứng dụng, CGCN	Trình độ chuyên môn					Ghi chú
				Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	Khác	

Biểu 2. Danh mục các nhiệm vụ KH&CN

Tên nhiệm vụ	Cấp quản lý nhiệm vụ	Kinh phí (triệu đồng)	Hiệu quả về kinh tế, xã hội	Khả năng nhân rộng	Địa chỉ ứng dụng	Đăng ký sở hữu công nghiệp
Cấp cơ sở:						
Cấp tỉnh/thành phố:						
Cấp bộ:						
Cấp Quốc gia:						

Biểu 3. Danh mục các mô hình ứng dụng công nghệ

Tên mô hình ứng dụng công nghệ	Kinh phí xây dựng mô hình (triệu đồng)	Lĩnh vực	Hiệu quả về kinh tế, xã hội	Khả năng nhân rộng mô hình	Địa chỉ áp dụng

Biểu 4. Danh mục công nghệ do Trung tâm tiếp nhận và làm chủ:

Stt	Tên công nghệ	Lĩnh vực	Sản phẩm do công nghệ tạo ra	Ưu điểm nổi bật của công nghệ	Năm ra đời sản phẩm	Doanh thu từ công nghệ tạo ra (triệu đồng)/năm	Lợi nhuận từ công nghệ tạo ra (triệu đồng)/năm	Địa chỉ ứng dụng

Biểu 5. Danh mục hợp đồng dịch vụ chuyển giao công nghệ

Stt	Tên hợp đồng	Số lượng hợp đồng		Tổng kinh phí (triệu đồng)		Lợi nhuận	
		Dịch vụ tư vấn	chuyển giao công nghệ	Dịch vụ tư vấn	chuyển giao công nghệ	Dịch vụ tư vấn	chuyển giao công nghệ

Biểu 6. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Stt	Tên sản phẩm	Lĩnh vực	Doanh thu từ sản phẩm (tính trung bình/năm) (triệu đồng)	Lợi nhuận (tính trung bình/năm) (triệu đồng)	Ghi chú

Biểu 7. Kết quả thực hiện dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực KH&CN

Tên nhiệm vụ	Kinh phí (triệu đồng)	Kết quả nhiệm vụ	Lĩnh vực	Ghi chú

Phụ lục 8. Nhu cầu đào tạo, tập huấn và tiếp nhận công nghệ trong năm 2023

Nhu cầu đào tạo, tập huấn (Ghi rõ nội dung)			Nhu cầu về tiếp nhận công nghệ (Ghi rõ nội dung)	
Về các cơ chế, chính sách	Về các kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ	Về giới thiệu công nghệ	Tên công nghệ	Nguồn gốc, xuất xứ của công nghệ